

## BÁO CÁO

### Công khai và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Ngân sách địa phương quý IV và thực hiện dự toán năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Sơn

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện của quý IV/2024 và tình hình thực hiện dự toán năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công khai và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương của quý IV và năm 2024, như sau:

#### I. Công khai tình hình tài chính ngân sách của quý IV năm 2024:

1. Ước Tình hình thu ngân sách nhà nước trên địa bàn của quý IV năm 2024:

1.1. Ước Thu ngân sách (thu nội địa) của quý IV/2024 trên địa bàn: 21.714 triệu đồng,

1.2. Ước tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được hưởng theo phân cấp của quý IV năm 2024:

Ước tổng nguồn thu ngân sách nhà nước của quý IV năm 2024 trên địa bàn là 136.907 triệu đồng, trong đó:

- Ước thu nội địa: 17.988 triệu đồng.

- Ước thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 118.919 triệu đồng

2. Ước Tình hình thực hiện chi ngân sách địa phương của quý IV năm 2024:

2.1. Chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện của quý IV năm 2024 ước đạt 113.384 triệu đồng, trong đó: chi đầu tư ước đạt 11.528 triệu đồng; chi thường xuyên ước đạt 113.107 triệu đồng;

2.2. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho NSDP ước đạt của quý IV năm 2024 ước đạt 164.323 triệu đồng.

2.3. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới của quý IV năm 2024 ước đạt 30.977 triệu đồng.

## **II. Công khai tình hình tài chính ngân sách năm 2024:**

1. Ước Tình hình thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2024:

1.1. Ước Thu ngân sách trên địa bàn: 75.000 triệu đồng, đạt 94% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (75.000 triệu đồng/79.800 triệu đồng)

1.2. Ước tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được hưởng theo phân cấp năm 2024:

Ước tổng nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn là 569.460 triệu đồng, so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao đạt 121,6% (569.460 triệu đồng/468.160 triệu đồng), trong đó:

- Ước thu nội địa: 71.274 triệu đồng, đạt 97,5% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (71.274 triệu đồng/73.100 triệu đồng).

- Thu từ chuyển nguồn năm trước sang: 44.888 triệu đồng

- Ước thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 452.717 triệu đồng đạt 114,6% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (452.717 triệu đồng/395.060 triệu đồng).

2. Ước Tình hình thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2024 (không bao gồm chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách): ước đạt 550.920 triệu đồng, đạt 117,7% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (550.920 triệu đồng/468.160 triệu đồng), trong đó:

2.1. Chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện đầu năm 2024 ước đạt 393.899 triệu đồng, đạt 103,1% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (393.899 triệu đồng/381.968 triệu đồng), trong đó: chi đầu tư ước đạt 37.648 triệu đồng, đạt 101,3% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (37.648 triệu đồng/37.151 triệu đồng); chi thường xuyên ước đạt 356.150 triệu đồng, đạt 105,6% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (356.150 triệu đồng/337.179 triệu đồng);

2.2. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho NSDP ước đạt năm 2024 ước đạt 452.717 triệu đồng đạt 114,6% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

3. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2024 ước đạt 114.800 triệu đồng đạt 131,7% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (114.800 triệu đồng/87.174 triệu đồng).

Chi tiết theo các biểu số 93/CK-NSNN; 94/CK-NSNN; 95/CK-NSNN và thuyết minh kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 đính kèm.

**II. Hình thức công khai:** Công bố trên cổng thông tin điện tử của huyện và gửi thông báo công khai cho các phòng, ban, các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn.

**III. Thời gian công khai:** kể từ ngày ký

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định thi này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đăng trên trang thông tin điện tử UBND huyện;
- Văn phòng huyện ủy;
- Văn phòng HĐND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Cơ quan của các đoàn thể huyện ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VPUB, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Kiều Tấn Thịnh**



*Ninh Sơn, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

**THUYẾT MINH**

**Kết quả tình hình thực hiện dự toán thu, chi Ngân sách  
địa phương năm 2024 huyện Ninh Sơn**

*(Kèm theo Báo cáo số 1104/BC-UBND ngày 10/12/2024 của UBND huyện)*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Sơn về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Sơn về phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Sơn về phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Ninh Sơn về việc kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3574/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3578/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2024 và giao dự toán chi NSNN năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn kinh phí sự nghiệp (ngân sách Trung ương bổ sung và ngân sách tỉnh, ngân sách huyện đối ứng) thực hiện 03 Chương trình MTQG;

Căn cứ Quyết định số 3798/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024;

Ngay từ đầu năm UBND huyện đã chủ động xây dựng chương trình hành động và chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt, bám sát các chỉ tiêu nhiệm vụ, giải pháp HĐND và UBND huyện giao, triển khai thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là nhiệm vụ tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 một cách tích



cực, phần đầu vượt mức dự toán thu NSNN được Hội đồng nhân dân huyện giao, một số chỉ tiêu đạt được như sau:

### **1. Ước tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2024:**

#### **1.1. Ước Tổng thu ngân sách trên địa bàn:**

Ước tổng nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn là 572.605 triệu đồng/468.160 triệu đồng, so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao đạt 122,3%, trong đó:

- Thu nội địa: 75.000 triệu đồng/79.800 triệu đồng, đạt 94% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Thu từ chuyển nguồn năm trước sang: 44.888 triệu đồng

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 569.460 triệu đồng

#### **1.2. Ước tổng thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp năm 2024:**

Ước tổng nguồn thu ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn là 569.460 triệu đồng/468.160 triệu đồng, so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao đạt 121%, trong đó:

- Thu cân đối (Thu nội địa): 71.274 triệu đồng/73.100 triệu đồng, đạt 97,5% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Thu từ chuyển nguồn năm trước sang: 44.888 triệu đồng

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 569.460 triệu đồng

#### **1.3. Đánh giá tình hình thu NSNN năm 2024.**

##### **a) Về thuận lợi:**

Được sự quan tâm động viên, chỉ đạo kịp thời của huyện Ủy, UBND huyện trong công tác quản lý thuế, thu thuế trên địa bàn. Năm 2023, mặc dù còn ảnh hưởng của dịch Covid-19 kéo dài trên địa bàn huyện, tuy nhiên kinh tế một số lĩnh vực vẫn duy trì ổn định như những năm trước đây, một số khoản thu đạt khá, đặc biệt là các địa phương xã, thị trấn thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, dự toán năm 2023.

##### **b) Về khó khăn:**

###### **Về kinh tế - xã hội:**

- Tình hình kinh tế được duy trì ổn định, hoạt động SXKD của doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh đã hoạt động ổn định và phát sinh số thuế phải nộp. Tuy nhiên hoạt động SXKD của một số doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh chưa khôi phục hoàn toàn cũng đã ảnh hưởng đến công tác thu ngân sách trên địa bàn;

- Tình hình chuyển nhượng bất động sản trầm lắng, không tổ chức đấu giá được, chuyển mục đích sử dụng đất, hồ sơ cấp mới quyền sử dụng đất giảm nhiều so với năm trước nên ảnh hưởng đến nguồn thu từ tiền sử dụng đất, thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ.

###### **Về cơ chế, chính sách:**

Chính sách thu năm 2024 cơ bản ổn định theo dự toán và so với mặt bằng chính sách năm 2023. Tuy nhiên các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân ban hành trong năm 2023 nhưng tiếp tục ảnh hưởng đến thu NSNN năm 2024 như:

- Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất năm 2023 (có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31/12/2023), theo đó, đánh giá đầy đủ tác động trực tiếp, gián tiếp đến các sắc thuế trong năm 2023 và chi tiết số ảnh hưởng giảm thu thuế TNDN năm 2023 đối với các trường hợp có năm tài chính khác năm dương lịch được gia hạn nộp trong năm 2024;

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về giảm tiền thuê đất của năm 2023 (có hiệu lực thi hành từ ngày 20/11/2023). Theo đó, đề nghị Cục Thuế đánh giá, tổng hợp đầy đủ số tiền thuê đất được giảm theo Quyết định 25 trong phương án ước thu năm 2024;

- Nghị định số 44/2023/ND-CP ngày 30/6/2023 quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội (có hiệu lực từ ngày 01/07/2023 đến hết 31/12/2023);

- Nghị định số 94/2023/ND-CP ngày 28/12/2023 quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội.

- Ngày 29/6/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 44/2023/TT-BTC quy định giảm mức thu từ 10% - 50% đối với 36 khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và DN (áp dụng từ 01/7/2023 đến hết 31/12/2023).

- Nghị định số 109/2024/NĐ-CP quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước.

### **Phân tích cụ thể các yếu tố tác động đến kết quả thu NSNN:**

#### **- Thu từ lĩnh vực ngoài quốc doanh:**

Ước thực hiện đến ngày 31/12/2024 thu được 14.485/13.500 triệu đồng, đạt 107% dự toán. Nguồn thu này đạt và vượt tiến độ so với dự toán, mặc dù ảnh hưởng của cơ chế chính sách và kinh tế thị trường tác động tới nguồn thu này, tuy nhiên ngay từ đầu năm, Chi cục Thuế đã chủ động tham mưu UBND huyện ban hành chỉ thị và kế hoạch tăng cường công tác thu ngân sách, đặc biệt là tham mưu thành lập các tổ, đoàn chống thất thu và thu hồi nợ đọng tiền thuế, ngoài ra với sự quyết tâm của cao của đội ngũ CBCC trong Chi cục tăng cường công tác kiểm tra thuế tại trụ sở NNT và hộ kê khai...

#### **- Thu từ thuế TNCN:**

Ước thực hiện đến ngày 31/12/2024 thu được 11.050/12.000 triệu đồng, đạt 92% dự toán. Nguồn thu này không đạt so với dự toán, nguyên nhân là do ảnh hưởng của chính sách và thay đổi giá đất nên tình hình chuyển nhượng bất động sản giảm nhiều so với năm trước. Bên cạnh đó thực hiện hoàn thuế TNCN (Tiền lương, tiền công...) từ đó giảm số thuế phải nộp: 950 triệu đồng.

#### **- Thu Lệ phí trước bạ**



Ước thực hiện đến ngày 31/12/2024 thu được 14.300/15.200 triệu đồng, đạt 94% dự toán. Nguồn thu này không đạt so với dự toán, nguyên nhân là do ảnh hưởng của chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ ô tô, xe máy, thay đổi giá như đã nêu ở phần trên và tình hình chuyển nhượng bất động sản, hồ sơ cấp mới quyền sử dụng đất giảm nhiều so với năm trước nên ảnh hưởng đến nguồn thu từ đó giảm số thuế phải nộp: 900 triệu đồng.

- **Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước:**

Ước thực hiện đến ngày 31/12/2024 thu được 2.053/2.800 triệu đồng, đạt 73% dự toán. Nguồn thu này không đạt so với dự toán, nguyên nhân do chính sách giảm 30% tiền thuê đất của năm 2023 và tiếp tục cho năm 2024 nên ảnh hưởng đến nguồn thu từ đó giảm số thuế phải nộp: 747 triệu đồng.

- **Thu tiền sử dụng đất:**

Ước thực hiện đến ngày 31/12/2024 thu được 25.000/25.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán UBND tỉnh giao và 25.000/30.000 đạt 83,33% dự toán HĐND huyện giao (trong đó thu hộ Tỉnh là 5.000 triệu đồng Nguồn thu này không đạt so với dự toán, nguyên nhân là do ảnh hưởng của chính sách, thay đổi giá như đã nêu ở phần trên, chuyển mục đích sử dụng đất, hồ sơ cấp mới quyền sử dụng đất giảm nhiều so với năm trước, không tổ chức đấu giá được theo kế hoạch, nợ tiền sử dụng đất còn cao dẫn đến giảm số tiền sử dụng đất phải nộp: 5.000 triệu đồng.

**2. Ước tình hình thực hiện chi ngân sách địa phương năm 2024:**

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2024 ước đạt 550.920 triệu đồng, đạt 117,7% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (550.920 triệu đồng/468.160 triệu đồng), trong đó:

a) Chi cân đối ngân sách địa phương năm 2024 ước đạt 393.899 triệu đồng, đạt 103,% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (393.899 triệu đồng/381.968 triệu đồng),

Trong đó:

- Chi đầu tư ước đạt 37.648 triệu đồng, đạt 101,3% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (37.648 triệu đồng/37.151 triệu đồng);

- Chi thường xuyên ước đạt 356.150 triệu đồng, đạt 105,6% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (356.150 triệu đồng/337.179 triệu đồng);

+ Chi quốc phòng, an ninh: 5.047 triệu đồng

+ Sự nghiệp giáo dục- đào tạo và dạy nghề: 211.226 triệu đồng

+ Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 22.513 triệu đồng

+ Sự nghiệp VH thông tin: 1.540 triệu đồng

+ Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình: 813 triệu đồng

+ Chi thể dục thể thao: 575 triệu đồng

+ Sự nghiệp môi trường: 5.000 triệu đồng

+ Chi sự nghiệp kinh tế: 13.094 triệu đồng

+ Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: 66.345 triệu đồng

+ Chi đảm bảo xã hội: 28.332 triệu đồng



+ Chi khác ngân sách: 1.665 triệu đồng

b) Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho NSDP năm 2024 ước chi 157.021 triệu đồng đạt 182,18% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, trong đó:

- Chi đầu tư ước chi 17.952 triệu đồng, đạt 156,1% kế hoạch vốn (17.952 triệu đồng/11.500 triệu đồng);

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia ước chi: 84.512 triệu đồng đạt 138,7% (84.512 triệu đồng/60.935 triệu đồng)

- Chi thường xuyên thực hiện một số nhiệm vụ, chính sách ước chi 54.557 triệu đồng

3. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2024 ước đạt 114.800 triệu đồng đạt 131,7% so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao (114.800 triệu đồng/87.174 triệu đồng).

Trên đây là thuyết minh kết quả thực hiện dự toán ngân sách huyện năm 2024./.







**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết năm 2024	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>Tổng chi ngân sách huyện</b>	<b>468.160,0</b>	<b>550.920,0</b>	<b>117,68%</b>	-
A	<b>Chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>381.968,0</b>	<b>393.899,0</b>	<b>103,12%</b>	-
I	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>37.151,0</b>	<b>37.648,0</b>	<b>101,34%</b>	-
1	Chi đầu tư cho các dự án	37.151,0	37.648,0	101,34%	
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>337.179,0</b>	<b>356.150,0</b>	<b>105,63%</b>	-
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục đào tạo và dạy nghề	199.270,0	211.226,0	106,00%	
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	22.513,0	22.513,0	100,00	
4	Chi văn hóa thông tin	1.620,0	1.540,0	95,06%	
5	Chi phát thanh truyền hình	813,0	813,0	100,00%	
6	Chi thể dục thể thao	575,0	575,0	100,00%	
7	Chi bảo vệ môi trường	5.000,0	5.000,0	100,00%	
8	Chi hoạt động kinh tế	10.813,0	13.094,0	121,09%	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	61.431,0	66.345,0	108,00%	
10	Chi an ninh, quốc phòng	4.647,0	5.047,0	108,61%	
11	Chi bảo đảm xã hội	26.332,0	28.332,0	107,60%	
12	Chi khác ngân sách	1.665,0	1.665,0	100,00	
13	Chi thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	2.500,0		-	
III	<b>Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua ngân sách</b>				
IV	<b>Giữ nguồn Cải cách tiền lương</b>		<b>0,0</b>		
V	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>7.638,0</b>	<b>101,0</b>	<b>1,32</b>	-
B	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên</b>	<b>86.192,0</b>	<b>157.021,0</b>	<b>182,18%</b>	-
1	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	60.935,0	84.512,0		
2	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các dự án, nhiệm vụ từ vốn NS tỉnh bổ sung	11.500,0	17.952,0		
3	Chi các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
4	Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	13.757,0	54.557,0		





**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số 140/BC-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết Năm 2024	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>Tổng nguồn thu ngân sách trên địa bàn</b>	<b>468.160</b>	<b>569.460</b>	<b>121,64%</b>	
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>73.100</b>	<b>71.274</b>	<b>97,50%</b>	
1	Thu nội địa	73.100	71.274	97,50%	
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>395.060</b>	<b>452.717</b>	<b>114,59%</b>	
1	Thu bổ sung cân đối	269.138	269.138	100,00%	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	86.192	143.849	166,89%	
3	Bổ sung nguồn cải cách tiền lương	39.730	39.730	100,00%	
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>44.888</b>		
<b>B</b>	<b>Tổng chi ngân sách huyện</b>	<b>468.160</b>	<b>550.920</b>	<b>117,68%</b>	
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>381.968</b>	<b>393.899</b>	<b>103,12%</b>	
1	Chi đầu tư phát triển	37.151	37.648	101,34%	
2	Chi thường xuyên	337.179	356.150	105,63%	
3	Dự phòng ngân sách	7.638	101	1,32	
4	Giữ nguồn Cải cách tiền lương				
<b>II</b>	<b>Chi nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh</b>	<b>86.192</b>	<b>157.021</b>	<b>182,18%</b>	
1	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các dự án, nhiệm vụ từ vốn NS tỉnh bổ sung	11.500	17.952	156,10%	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia	60.935	84.512	138,69%	
3	Chi các chương trình mục tiêu để thực hiện một số chương trình nhiệm vụ	13.757	54.557	396,58%	





**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

S TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết năm 2024	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>Tổng thu ngân sách trên địa bàn</b>	<b>79.800,0</b>	<b>75.000,0</b>	<b>93,98%</b>	<b>-</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>79.800,0</b>	<b>75.000,0</b>	<b>93,98%</b>	<b>0,0</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		158,0		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	13.500,0	14.327,0	106,13%	
4	Thuế thu nhập cá nhân	12.000,0	11.003,0	91,69%	
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	15.200,0	14.307,0	94,13%	
7	Thu phí, lệ phí	2.500,0	2.560,0	102,40%	
8	Các khoản thu về nhà, đất	32.900,0	27.828,0	84,58%	-
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100,0	195,0		
-	Thu tiền sử dụng đất	30.000,0	25.030,0	83,43%	
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	2.800,0	2.603,0	92,96%	
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động sổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3.500,0	4.425,0	126,43%	
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	200,0	392,0	196,00%	
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp</b>	<b>73.100,0</b>	<b>71.274,0</b>	<b>97,50%</b>	<b>-</b>
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	73.100,0	71.274,0	97,50%	

